

Số: /KH-PGDĐT

Cần Giuộc, ngày tháng 3 năm 2023

KẾ HOẠCH
Thực hiện chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo Cần Giuộc
năm 2023

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

Kế hoạch số 208/KH-PGDĐT ngày 31/01/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Thực hiện chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo Long An năm 2023;

Công văn 609/UBND-VHXH ngày 22/02/2023 của UBND huyện về việc V/v triển khai thực hiện chuyển đổi số huyện Cần Giuộc năm 2023;

Kế hoạch số Kế hoạch 2292/KH-PGDĐT ngày 24/10/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc Triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn huyện Cần Giuộc;

Kế hoạch số 1413/KH-PGDĐT ngày 22/7/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Long An về việc Triển khai thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt tại các trường trực thuộc UBND huyện giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030;

II. MỤC TIÊU

- Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến có phát sinh hồ sơ trực tuyến đạt từ 85%.
- Tỷ lệ hồ sơ nộp trực tuyến đạt 100%.
- Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại cơ quan Phòng Giáo dục và Đào tạo đạt 100%.
- Cung cấp dữ liệu mở đầy đủ theo danh mục đạt từ 70%.
- Tỷ lệ hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật) đạt 100%.
- Hệ thống thông tin của ngành đảm bảo an toàn theo cấp độ quy định.
- 100% thiết bị đầu cuối tại cơ quan Phòng GD&ĐT có phương án, giải pháp bảo vệ.
- 100% trường học sẵn sàng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt để thanh toán học phí và các giao dịch khác.
- Số lượng và giá trị giao dịch thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục đạt 100%.
- 100% các trường trực thuộc (từ Mầm non đến THCS) thực hiện tuyển sinh đầu cấp theo hình thức trực tuyến.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Chuyển đổi nhận thức số tạo cơ sở vững chắc thực hiện chuyển đổi số

- Tăng cường vai trò người đứng đầu cơ quan; tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, Chính quyền, người dân và doanh nghiệp về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục.

- Chủ động tìm kiếm những sáng kiến, cách làm, mô hình điển hình về chuyển đổi số của cơ sở giáo dục để thực hiện tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng. Nghiên cứu, tham khảo các bài học, kinh nghiệm chuyển đổi số của các bộ, ngành, địa phương khác (<https://t63.mic.gov.vn>) và các bài toán chuyển đổi số (<https://c63.mic.gov.vn>) để vận dụng phù hợp với tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị.

- Đẩy mạnh hợp tác với các doanh nghiệp, tổ chức và hiệp hội về công nghệ thông tin để giới thiệu các giải pháp công nghệ tiên tiến về công nghệ giáo dục và chuyển đổi số áp dụng trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

- Chỉ đạo quán triệt cán bộ, công chức, viên chức đồng thời tuyên truyền cho phụ huynh, học sinh, tích cực tham gia vào kênh truyền thông “Chuyển đổi số quốc gia” để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác.

- Vận động, khuyến khích mọi người trước tiên là đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, của ngành, học sinh và phụ huynh học sinh tăng cường sử dụng dịch vụ công trực tuyến của ngành và của huyện, tỉnh.

- Đưa nội dung đào tạo kỹ năng số vào chương trình giảng dạy từ cấp trung học cơ sở.

2. Xây dựng cơ chế chính sách cho chuyển đổi số

Xây dựng, sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách chuyển đổi số, phát triển Chính quyền số, bảo đảm an toàn thông tin mạng, cụ thể:

- Thực hiện đánh giá mức độ chuyển đổi số theo Bộ chỉ số chuyển đổi số do Bộ GDĐT ban hành.

- Triển khai thực hiện Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên của Bộ GD&ĐT¹.

Kịp thời cụ thể hóa các văn bản, hướng dẫn do Bộ GD&ĐT, Tỉnh, Sở GD&ĐT, Huyện ban hành tạo cơ sở pháp lý vững chắc cho việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển Chính quyền số, đảm bảo an toàn thông tin mạng.

¹ QĐ 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GD&ĐT Ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên

3. Phát triển hạ tầng số

- Nâng cấp hệ thống mạng, máy chủ của hệ thống Quản lý giáo dục của ngành, đảm bảo dữ liệu được an toàn và hệ thống được hoạt động thông suốt 24/7 được kết nối đồng bộ để phục vụ phát triển chính quyền số, đô thị thông minh.

- Đảm bảo 100% các đơn vị trường học được kết nối internet. Tiếp tục triển khai thực hiện trang cấp các thiết bị CNTT cho các đơn vị giáo dục theo các đề án đã được duyệt.

4. Phát triển dữ liệu số

- Từng bước hoàn thiện cơ sở dữ liệu dùng chung của ngành, kết nối chia sẻ dữ liệu với cơ sở dữ liệu của Bộ GD&ĐT, của Tỉnh và các cơ quan khác để phục vụ cho các cơ quan, tổ chức, công dân khai thác sử dụng.

- Phát triển, hoàn thiện các cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

- Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 800/KH-UBND ngày 16/3/2022 thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025 tầm nhìn đến năm 2030.

- Tiếp tục thực hiện số hóa kết quả thủ tục hành chính, sử dụng dữ liệu số để thay thế thành phần hồ sơ phải nộp trong cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

5. Phát triển nền tảng số

- Dựa trên nền tảng hệ thống các phần mềm hỗ trợ quản lý, điều hành, phần mềm quản lý nhà trường đồng bộ với hệ thống cơ sở dữ liệu (CSDL) ngành và các hạ tầng thông tin dùng chung khác để tiếp tục nâng cấp, hoàn thiện.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số và các nền tảng số để đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học, kết hợp học trên lớp và học trực tuyến, kiểm tra và đánh giá kết quả dạy và học với các nền tảng giáo dục mới (phát triển nền tảng hỗ trợ dạy và học từ xa, xây dựng nền tảng chia sẻ tài nguyên giảng dạy và học tập theo cả hình thức trực tiếp và trực tuyến; ứng dụng công nghệ số để giao bài tập về nhà và kiểm tra sự chuẩn bị của học sinh trước khi đến lớp học). Tăng cường kiểm tra, thi trên máy tính và trực tuyến; kết nối nền tảng dạy học trực tuyến với nền tảng quản trị nhà trường, thiết lập hệ sinh thái chuyển đổi số trong các cơ sở GDĐT.

- Xây dựng, phát triển kho học liệu số chia sẻ dùng chung toàn ngành, gồm: Bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho tất cả các môn học.

- Khuyến khích, vận động cán bộ, công chức, viên chức của ngành sử dụng các nền tảng của tỉnh đã đưa vào vận hành chính thức, trọng tâm là Nền tảng đô thị thông minh thông qua khai thác sử dụng ứng dụng công dân số “Long An Số” và ứng dụng “Long An IOC”.

6. Nhân lực số

- Chủ động chuẩn hóa đội ngũ, đảm bảo nguồn nhân lực CNTT của cơ quan, đơn vị phục vụ cho triển khai chuyển đổi số.
- Tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong công tác quản lý, giảng dạy cho các đơn vị giáo dục.
- Tăng cường tham gia các khóa đào tạo chuyên đổi số do các cấp tổ chức.

7. Đảm bảo an toàn, an ninh mạng

- Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT (phần cứng, phần mềm, website...). Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin.
- Tổ chức phổ biến, quán triệt thực hiện hai nguyên tắc bảo đảm an toàn thông tin mạng, cụ thể là: hệ thống chưa kết luận bảo đảm an toàn thông tin mạng chưa đưa vào sử dụng và hệ thống thử nghiệm, có dữ liệu thật thì phải tuân thủ đầy đủ quy định như hệ thống chính thức.
- Tham gia các khóa đào tạo, tập huấn về quản lý, kỹ thuật về an toàn thông tin.
- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục chuyển đổi nhận thức và hành động nâng cao ý thức trách nhiệm, đảm bảo an toàn, an ninh mạng. Tổ chức triển khai thực hiện tốt các quy định đảm bảo an toàn thông tin số trong hoạt động của cơ quan. Phổ biến và triển khai kịp thời các hướng dẫn đảm bảo công tác an toàn, an ninh thông tin của các cơ quan cho cán bộ, lãnh đạo, công chức, viên chức của ngành.

8. Phát triển chính quyền số

- Triển khai thực hiện Kế hoạch số 2292/KH-PGDĐT ngày 24/10/2022 của Phòng GD&ĐT về việc Triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn huyện Cần Giuộc và Công văn 609/UBND-VHXH ngày 22/02/2023 của UBND huyện Cần Giuộc về việc triển khai thực hiện chuyển đổi số huyện Cần Giuộc năm 2023.
- Khai thác sử dụng có hiệu quả các hệ thống thông tin đã được đầu tư, triển khai. Tăng cường gửi, nhận văn bản điện tử tích hợp chữ ký số giữa các cơ quan nhà nước; xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng theo quy định, sử dụng thư điện tử tỉnh trong trao đổi văn bản điện tử. Cập nhật đầy đủ, kịp thời thông tin trên Cổng/Trang thông tin điện tử của cơ quan nhà nước theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ.
- Triển khai hiệu quả công tác số hóa hồ sơ, kết quả thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.
- Đẩy mạnh hợp tác trực tuyến hướng đến mục tiêu hợp không tập trung nhiều và không giấy tờ.

9. Xã hội số

- Đẩy mạnh phát triển, nâng cấp các hệ thống thông tin giáo dục trên các nền tảng số mới nhất về truyền thông xã hội. Rà soát, cắt giảm và đơn giản các thủ tục hành chính, quy trình nghiệp vụ có thể ứng dụng hiệu quả công nghệ số, mở rộng các dịch vụ hỗ trợ, phục vụ tốt nhất cho người học, người dân và các tổ chức cung cấp thông tin và dịch vụ hành chính công đơn giản, thuận tiện trên di động, cung cấp trải nghiệm tốt nhất, thân thiện nhất cho người dùng.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, hướng dẫn và khuyến khích cá nhân và tổ chức thực hiện nộp hồ sơ thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ bưu chính công ích.

- Hoàn thiện kho học liệu trực tuyến đáp ứng yêu cầu về tài liệu học tập của ngành.

- Tiếp tục triển khai kế hoạch số 1413/KH-PGDĐT ngày 22/7/2022 về việc triển khai thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt trong các cơ sở giáo dục 2022-2025, định hướng đến năm 2030. Đảm bảo 100% các trường học phối hợp với các ngân hàng, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán để thu học phí bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt, ưu tiên giải pháp thanh toán trên thiết bị di động, thanh toán qua thiết bị chấp nhận thẻ.

- Tiếp tục thực hiện đăng ký tuyển sinh đầu cấp bằng hình thức trực tuyến.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng GD&ĐT

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả, đúng tiến độ và báo cáo kết quả thực hiện về Sở GD&ĐT, UBND huyện theo quy định.

- Phổ biến, tuyên truyền, quán triệt sâu rộng nhằm nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo đến toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức của cơ quan, ngành.

- Tăng cường ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong công tác quản lý và điều hành.

2. Các trường trực thuộc

- Trên cơ sở Kế hoạch của Phòng GD&ĐT các trường xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả, đúng tiến độ và báo cáo kết quả thực hiện về Phòng GD&ĐT (qua hệ thống Quản lý văn bản và điều hành) định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm (trước ngày 01 tháng cuối quý) và đột xuất (khi có yêu cầu).

- Phổ biến, tuyên truyền, quán triệt sâu rộng nhằm nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo đến toàn thể đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh trong nhà.

- Tăng cường ứng dụng CNTT trong công tác quản lý và điều hành, giảng dạy. Từng bước xây dựng phát triển kho học liệu số chia sẻ dùng chung toàn ngành.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện chuyển đổi số của ngành Giáo dục và Đào tạo Cần Giuộc năm 2023./.

Nơi nhận:

- UBND huyện (B/C);
- Phòng VH-TT (P/h);
- TP, PTP;
- Lưu: VT, CĐS.

TRƯỞNG PHÒNG

Lương Bá Tuệ